TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **292**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 408/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Ngô Thị Phương N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tập thể xí nghiệp X, phường M, quận Nam Từ Liêm , thành phố Hà Nội;

2. Anh Đồng Nam Đ, sinh năm 1982;

Địa chỉ: thôn X, xã L, huyện H , thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Phương N và anh Đồng Nam Đ đăng ký kết hôn ngày 25/06/2014 tại Uỷ ban nhân dân phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng gặp khó khăn trong việc sinh con nên ảnh hưởng đến tinh thần và tình cảm của anh chị. Vợ chồng bất đồng quan điểm sống và có xảy ra cãi vã. Anh chị đã cố gắng khắc phục nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện. Anh chị đã ly thân kể từ tháng 05 năm 2019. Nay chị N và anh Đ xác định

tình cảm không còn, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Đ tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Phương N và anh Đồng Nam Đ.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Phương N và anh Đồng Nam Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đồng Nam Đ tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* anh Đ đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AK/2010/0008839 ngày 04/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND p. M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (GCNKH số 31/014, quyển số 01/2014);
- Lưu HS, VP.

Trần Thị Nhâm